

Ứng phó của người dân và cộng đồng khi xảy ra bạo lực gia đình đối với người cao tuổi

Lỗ Việt Phương

Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới

Trịnh Thị Ngọc Anh

Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Tóm tắt: Dựa trên số liệu của điều tra về Thực trạng bạo lực gia đình, đề xuất giải pháp nhằm ngăn chặn, làm giảm số vụ bạo lực gia đình trong năm 2012 và giai đoạn 2012-2016 được thực hiện tại 4 tỉnh Hải Phòng, Yên Bái, Đà Nẵng và Hậu Giang năm 2012, bài viết tập trung phân tích về thực trạng bạo lực trong gia đình và những ứng phó của người dân cũng như cộng đồng trong việc giải quyết những vụ bạo lực gia đình đối với người cao tuổi. Kết quả phân tích cho thấy ứng phó của người cao tuổi khi bị bạo lực gia đình rất khác nhau. Tuy đánh giá cao vai trò của các tổ chức trong việc can thiệp và giải quyết các vấn đề bạo lực xảy ra đối với người cao tuổi ở cộng đồng, họ thường không tìm đến sự giúp đỡ của các tổ chức này khi sự việc xảy ra trong gia đình.

Từ khóa: Bạo lực gia đình; Bạo lực gia đình đối với người cao tuổi.

Bạo lực gia đình (BLGD) có thể xuất phát từ những khác biệt hoặc bất đồng về lối sống, những chênh lệch giữa kỳ vọng và vai trò thực tế giữa các thành viên. Theo báo cáo tổng hợp từ các địa phương, số vụ BLGD được ghi nhận trên toàn quốc là khoảng trên 70 ngàn vụ mỗi năm, tính từ

năm 2009 đến nay (đây là số liệu được ghi nhận từ 57/64 tỉnh thành). Trong đó, tỉnh Quảng Nam được ghi nhận là địa phương có số vụ bạo lực được thống kê cao nhất cho dù cũng có xu hướng giảm dần trong những năm gần đây. Năm 2009 được ghi nhận với gần 13.000 vụ, năm 2010 hơn 8.000 vụ, đến năm 2011 chỉ còn hơn 3.000 vụ (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2012).

Bạo lực và ngược đãi là vấn đề mà người cao tuổi (NCT) có thể gặp phải trong mọi xã hội, dân tộc, tôn giáo, chủng tộc, ở mọi vị thế kinh tế xã hội. Bạo lực đối với NCT được phát hiện phần lớn là do các thành viên gia đình gây ra (Administration on Aging-US, 1998. Trích lại từ Trần Thị Hồng, 2013). Chủ đề BLGD đối với NCT đã được nghiên cứu trong thời gian qua, tuy nhiên, chưa có nhiều nghiên cứu về chủ đề này. Bạo lực đối với NCT thường được đề cập như một khía cạnh trong các nghiên cứu về NCT, quan hệ gia đình, BLGD, bạo lực đối với phụ nữ.

Điều tra về thực trạng BLGD, đề xuất giải pháp nhằm ngăn chặn, làm giảm số vụ BLGD trong năm 2012 và giai đoạn 2012-2016 do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới thực hiện năm 2012 là một trong số ít nghiên cứu độc lập về bạo lực đối với NCT. Cuộc điều tra đã phỏng vấn 242 NCT (tuổi từ 60 trở lên, có sống chung với con cái đã xây dựng gia đình) về tình trạng bạo lực đối với NCT cũng như ứng phó của người dân, của cộng đồng trong can thiệp và giải quyết bạo lực. Trước đó, kết quả điều tra NCT của Ủy ban Quốc gia về Người cao tuổi năm 2007 cho biết tình trạng ngược đãi NCT phổ biến ở nông thôn hơn thành thị (9,59% so với 2,37%). Điều này có nghĩa là có một tỷ lệ đáng kể những NCT Việt Nam đang phải sống chung với bạo lực và phần lớn NCT chịu các hành vi bạo lực, ngược đãi do con cháu gây ra.

Đối với một số quốc gia trên thế giới, các giải pháp can thiệp và phòng chống BLGD thường được thực hiện thông qua pháp luật, các dịch vụ xã hội, các chương trình y tế sức khỏe và các giải pháp phối hợp giữa các nhóm cộng đồng hay nhóm đối tượng của BLGD. Với một nền tảng pháp lý (phê chuẩn tham gia công ước CEDAW – 1982; ký kết các hiệp ước và cam kết quốc tế về quyền con người có liên quan đến việc xóa bỏ tình trạng BLGD; Luật Bình đẳng giới – 2006; Luật Phòng, chống BLGD – 2007) và cam kết mạnh mẽ của Chính phủ trong công tác phòng, chống và đẩy lùi nạn BLGD, rất nhiều hoạt động tuyên truyền, vận động phòng, chống BLGD (PCBLGD) đã được triển khai ở các cấp, các ban ngành, đoàn thể và các địa phương trên toàn quốc. Tuy nhiên, sự tham gia của các ban ngành đoàn thể của chính quyền cũng như các cá nhân có liên quan trong công tác PCBLGD ở địa phương vẫn còn có những hạn chế nhất

định. Đối với các đối tượng bị bạo lực, đặc biệt là phụ nữ và người già, những ứng phó và cách giải quyết của họ với các vấn đề bạo lực của bản thân cũng hoàn toàn khác nhau. Những câu hỏi đặt ra là: Quan điểm của người dân về trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác PCBLGD ở địa phương là gì? Vai trò của các tổ chức, cá nhân trong việc tham gia can thiệp, xử lý các vụ BLGD? Những ứng phó của người bị bạo lực trong việc giải quyết tình trạng bạo lực của bản thân là gì?

1. Quan điểm của NCT về trách nhiệm của các cá nhân đơn vị trong việc phòng chống BLGD tại địa phương

Quan điểm của NCT về các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm và hoạt động hiệu quả trong công tác phòng chống BLGD nói chung và tại địa phương nói riêng được quan tâm trong nghiên cứu này.

Về trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong công tác PCBLGD tại địa phương, theo ghi nhận từ kết quả nghiên cứu, hầu hết các cá nhân và tổ chức đều được ghi nhận có trách nhiệm trong công tác PCBLGD. Trong đó, công an/dân quân, trưởng phó thôn/tổ/ấp, ủy ban nhân dân, thành viên tổ hòa giải và thành viên gia đình là các cá nhân và tổ chức được gán trách nhiệm ở mức độ cao nhất (xem Bảng 1).

Về trách nhiệm chính trong công tác PCBLGD, công an/dân quân, trưởng phó thôn/tổ/ấp, ủy ban nhân dân cũng là các đơn vị được cho rằng chịu trách nhiệm chính đối với hoạt động PCBLGD tại địa phương. Trong đó, công an/dân quân được cho là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong công tác PCBLGD tại địa phương với tỷ lệ cao nhất (26,6%). Gắn liền với chức năng, nhiệm vụ của ngành công an, đây là đơn vị được người dân cho rằng có trách nhiệm chính trong việc can thiệp và giải quyết các vụ việc BLGD. Trưởng/phó thôn/tổ và ủy ban nhân dân cũng là đơn vị được cho rằng chịu trách nhiệm chính; trong khi đó, đối với các đoàn thể xã hội, chỉ có Hội Phụ nữ (7,5%) và thành viên tổ hòa giải (5,8%) được ghi nhận là có trách nhiệm chính trong công tác PCBLGD. Các đoàn thể xã hội khác như Đoàn Thanh niên, Hội NCT, Hội Cựu chiến binh... không nhận được hoặc nhận được đánh giá rất thấp về việc chịu trách nhiệm chính trong công tác PCBLGD.

Đối với các cá nhân, tổ chức hoạt động công tác PCBLGD, trưởng/phó thôn/tổ; công an/dân quân và Hội Phụ nữ là 3 đơn vị được ghi nhận có hoạt động hiệu quả nhất, với tỷ lệ lựa chọn tương ứng là 63,6%; 59,5% và 36%. Điều đáng nói là trưởng/phó thôn/tổ; công an/dân quân là các cá nhân, tổ chức được ghi nhận ở tỷ lệ cao về trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm chính trong công tác PCBLGD tại địa phương cũng là các cá nhân, đơn vị

Bảng 1. Quan niệm của NCT về các cá nhân tổ chức có trách nhiệm và hoạt động hiệu quả trong công tác PCBLGD (%)

Các cá nhân/ tổ chức	Có trách nhiệm	Chịu trách nhiệm chính	Hoạt động hiệu quả nhất
Công an, dân quân	96,7	26,6	59,5
Trưởng/phó thôn, tổ, ấp	96,3	22,4	63,6
Ủy ban nhân dân	90,9	19,1	24,0
Thành viên trong gia đình	90,5	10,4	12,4
Thành viên tổ hòa giải	92,1	5,8	30,2
Hội Phụ nữ	88,8	7,5	36,0
Người có uy tín trong dòng họ	83,9	0,8	3,7
Cấp ủy, chi bộ	75,3	1,7	9,1
Hội NCT	83,5	0,4	10,3
Đoàn Thanh niên	70,7	0,4	1,7
Cán bộ văn hóa	75,2	0,4	0,8
Bạn bè	69,8	0,4	0,4
Người có uy tín trong cộng đồng	71,1	0,4	2,5
Thành viên HĐND	45,0	0,4	0,8
Mặt trận tổ quốc	74,8	1,2	12,4
Cán bộ tư pháp	78,1	2,1	5,4
Hàng xóm	83,1		5,0
Cán bộ y tế	66,9		
Hội Cựu chiến binh	73,1		4,1
Hội Nông dân	70,2		3,3
Nhà trường	57,0		0,8
Chức sắc tôn giáo	40,9		0,4

được ghi nhận về hoạt động có hiệu quả nhất. Khác với hai đơn vị này, Hội Phụ nữ không phải là đơn vị được ghi nhận chịu trách nhiệm chính trong công tác PCBLGD tại địa phương nhưng lại được đánh giá là đơn vị hoạt động có hiệu quả. Sự nhiệt tình, năng nổ của các cán bộ phụ nữ tại địa phương trong công tác PCBLGD được NCT đánh giá cao.

2. Ứng phó của người dân và cộng đồng với các hành vi bạo lực với NCT tại địa phương

2.1. Ứng phó của người dân và cộng đồng đối với các hành vi bạo lực, ngược đãi cha mẹ già trong gia đình

Các hành vi bạo lực, ngược đãi NCT do con cháu đã từng gây ra

Không nhiều NCT thừa nhận về các hành vi bạo lực mà con cái từng gây ra. Trong 242 NCT tham gia nghiên cứu, có 8,7% từng bị con cái sỉ nhục, lăng mạ; 6,2% từng bị con cái không quan tâm chăm sóc về thể chất;

5,4% từng bị con cái không quan tâm về tình cảm; 3,3% từng bị con cái đe dọa; 1,7% từng bị con cái tranh giành thừa kế; 1,2% từng bị đánh đập; có 2 người từng bị con cái tự ý sử dụng tiền tiết kiệm/ thu nhập của bản thân và 1 người từng bị con cái cấm đoán trong giao tiếp. Các hành vi bạo lực mà NCT đã từng trải qua nhiều nhất được chia sẻ ở đây là bạo lực về tinh thần, sự sỉ nhục, lăng mạ, sự không quan tâm của con cái cũng khiến NCT bị rơi vào cảm giác cô đơn. Điều đáng nói là có NCT đã từng chịu nhiều loại hành vi bạo lực từ con cháu.

Có thể thấy rằng với số liệu hiện có, bạo lực với NCT trong khuôn khổ điều tra này không phải là vấn đề đáng quan ngại, mặc dù vẫn còn đâu đó những người con có hành vi ngược đãi cha mẹ. Điều chúng tôi băn khoăn đây thực sự là hiện trạng của hành vi bạo lực của con cái với NCT hay NCT còn né tránh chia sẻ về cuộc sống thực của họ.

Các hành vi bạo lực, ngược đãi NCT gặp phải trong 12 tháng qua

Mặc dù không có nhiều trường hợp NCT từng bị con cái ngược đãi được ghi nhận, nhưng chủ yếu các trường hợp lại xảy ra trong 12 tháng qua so với thời điểm điều tra. Cụ thể, có 21 trường hợp con cái hỗn láo, sỉ nhục cha mẹ già thì có 12 trường hợp xảy ra trong khoảng thời gian 12 tháng qua; có 8 cha mẹ già từng bị đe dọa thì 6 trường hợp xảy ra trong 12 tháng qua; có 15 trường hợp cha mẹ già không nhận được sự quan tâm chăm sóc về vật chất từ con cái thì có 11 xảy ra trong 12 tháng qua; có 13 trường hợp không nhận được sự quan tâm của con cái về tình cảm thì có 10 trường hợp trong 12 tháng qua; có 4 trường hợp con cái gây sức ép để tranh giành thừa kế, đòi tài sản với cha mẹ già thì có 3 vụ xảy ra trong 12 tháng qua. Điều này cho thấy, một bộ phận NCT vẫn phải chịu những sức ép, những chấn động tâm lý do những hành vi bạo lực tinh thần từ con cái.

Người gây BLGD cho NCT

Phần lớn các vụ ngược đãi cha mẹ già là do con trai hoặc con dâu gây ra. Các vụ bạo lực ngược đãi cha mẹ già do con gái hay con rể xảy ra ít hơn.

Khi được hỏi về một hành vi mà con cháu gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự an toàn và cuộc sống của NCT, 28 trong tổng số 242 NCT (11,6%) cho biết họ từng trải qua cảm giác này. Sỉ nhục, lăng mạ là một trong những hành vi mà nhiều NCT gặp phải và khiến cho họ cảm thấy mất an toàn trong cuộc sống nhất. Mặc dù không nhiều trường hợp ghi nhận sự không quan tâm về vật chất và tình cảm của con cái nhưng đây cũng là nỗi bất an không nhỏ đối với cuộc sống của NCT. Đời sống tinh thần “khỏe mạnh” thực sự có ý nghĩa đối với cuộc sống của NCT, những tổn hại về tinh thần có thể khiến cho NCT thấy bế tắc trong cuộc sống.

Không có trường hợp NCT bị bạo lực đến gây thương tích hay phải đi khám và điều trị nhưng những tổn hại về tinh thần là điều không thể tránh khỏi khi NCT bị ngược đãi. Trong số 28 NCT bị ngược đãi bởi con cháu thì 19 người cho rằng bị ảnh hưởng và 8 người bị ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe và tinh thần.

Nguyên nhân của các vụ bạo lực đối với NCT

Con cái gặp khó khăn về tài chính (11/28 trường hợp), con say rượu (10/28 trường hợp) hay mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày (7/28 trường hợp) là 3 nguyên nhân chính NCT cho rằng khiến họ bị ngược đãi bởi con cháu. Thậm chí, 2 trường hợp NCT bị con cái ngược đãi mà không xác định được nguyên nhân là gì (không có lý do đặc biệt).

Những khác biệt trong sinh hoạt hàng ngày cũng là những nguyên nhân căn bản khiến NCT bị con cái rầy la, cần nhằn, mắng mỏ. Không muốn to chuyện, “im lặng” là phản ứng hợp lý mà NCT cho rằng mình nên lựa chọn.

Sự bất lực của tuổi già khi đất đai nhà cửa thì đã “nhường” cho con cái đứng tên hết trong khi mọi quyết định hiện tại thì không được tham gia “*Không, không hỏi ý kiến gì hết, nó quyết định. Nó muốn mua gì thì mua, muốn bán gì thì bán, làm thì làm kệ nó. Ồi, nói đến cái chuyện đấy thì nhục lắm cô ạ nhưng vẫn phải chịu, mình ở cũng chẳng được bao nhiêu năm. Chúng nó cho ăn cái gì thì được cái đấy. Mình không có tiền thì chịu*”. (Nam, 75 tuổi, nạn nhân bạo lực đối với NCT, Yên Bái).

NCT dường như cũng khổ tâm, day dứt khi không được quan tâm về vật chất cho dù có sự thông cảm với những khó khăn về kinh tế của con cái: “*Cũng khổ lắm nhưng phải chịu thôi. Xin các con thì chỉ xin được một lần thôi chứ xin được mãi à? Nó cũng phải đi tìm cái ăn cái uống của nó chứ. Nó có của đâu mà cho mình mãi*” (Nam, 75 tuổi, nạn nhân bạo lực

“Bữa cơm hôm nay tôi nấu, nó bảo cơm hôm nay nhão này, mai nấu cứng hơn thì nó lại bảo cơm hôm nay cứng quá. Hay là nổi canh, mình cho nhạt, nó bảo nhạt, mặn thì nó bảo mặn. Nó đi làm về nó bảo ở nhà không làm được cơm, nó chửi: làm khổ bố mẹ mà giờ không có cơm mà ăn. Tôi nghĩ tôi già mà còn ăn được nữa là nó, ví dụ thế nhưng mà tôi không dám nói. Còn chửi bởi nhau to thì không đâu. Nó muốn nói thế nào thì nói, tôi không nói, thế là yên hết”...

“Không biết làm thế nào cho vừa phải với nó. Cho canh thì nó bảo mặn quá này, nhạt quá này. Mà mình không làm thì nó tức, nó chửi con nó. Nhưng mà con nó có biết làm đâu, chỉ có thằng già này thôi. Con nó còn đang học, tôi phải trông nó nữa”.

(Nam, 75 tuổi, nạn nhân bạo lực đối với NCT, Yên Bái).

đối với NCT, Yên Bái).

Ứng phó của NCT khi bị bạo lực

NCT thường tìm đến sự trợ giúp của người thân trong gia đình hơn là tìm đến các cá nhân, tổ chức xã hội để can thiệp, xử lý các trường hợp BLGĐ. Trong số những NCT bị bạo lực từ con cháu, có 16/28 người tìm đến những người con khác để tìm sự trợ giúp và 13 NCT nhận được sự trợ giúp sau khi xảy ra các vụ việc bạo lực và những trợ giúp này đều cải thiện tình hình tốt hơn. Sau con cái, NCT bị bạo lực thường tìm đến anh chị em ruột để có được sự can thiệp, trợ giúp. Rất ít NCT tìm đến các tổ chức, đoàn thể ở địa phương để can thiệp đến các vụ BLGĐ, chỉ có 5 NCT tìm đến tổ trưởng tổ dân phố và hàng xóm để có được sự trợ giúp khi bị con cái gây bạo lực.

Kết quả này khác với những nhận định về sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức, cá nhân ở địa phương trong sự can thiệp đến các vụ việc con cái ngược đãi cha mẹ là NCT đã phân tích trên đây. Người dân ở địa phương đánh giá các tổ chức, đoàn thể đã tham gia rất tích cực trong việc can thiệp và giải quyết những vụ việc bạo lực với NCT.

Lý do NCT không nhờ sự trợ giúp của chính quyền và các tổ chức đoàn thể

Trong số những trường hợp không tìm đến sự trợ giúp để giải quyết các vấn đề bạo lực, hầu hết do NCT *sợ mang tiếng xấu cho gia đình* (39%)

Bảng 2. Những người/nơi nạn nhân BLGĐ thường tìm đến sự trợ giúp

Những người/ nơi tìm sự trợ giúp	Tỷ lệ	Những người/ nơi tìm sự trợ giúp	Tỷ lệ
Hội Cựu chiến binh	0,0	Hội Nông dân	0,0
Nhà trường	0,0	Chức sắc tôn giáo	0,0
Cán bộ văn hóa xã hội	3,6	Cán bộ y tế	0,0
Hội NCT	3,6	Đoàn Thanh niên	0,0
Công an/ dân quân	10,7	Cán bộ tư pháp	0,0
Thành viên Hội đồng nhân dân	3,6	Cấp ủy, chi bộ	7,1
Anh chị em NCT	21,4	Anh chị em vợ/ chồng	7,1
Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố	17,9	Tổ hòa giải	7,1
Người có uy tín trong họ	7,1	Ủy ban nhân dân	3,6
Mặt trận tổ quốc	3,6	Hội Phụ nữ	3,6
Họ hàng bên vợ	10,7	Họ hàng bên chồng	10,7
Người có uy tín trong cộng đồng	10,7	Hàng xóm	17,9
		Con cái	57,1

hoặc cho rằng do hành vi đó không nghiêm trọng (35,7%); 17,9% ngại ngùng, xấu hổ; 7,1% là sợ bị đe dọa và tin là không được giúp đỡ nên không tìm sự trợ giúp từ bên ngoài.

Nhìn chung, NCT bị bạo lực thường có xu hướng “hướng nội” để tìm sự trợ giúp hoặc im lặng, chịu đựng hơn là tìm đến sự trợ giúp ở bên ngoài. Với tâm lý xấu hổ, sợ điều tiếng cho gia đình, họ thường muốn giấu tình trạng thật của bản thân để có được cảm giác cuộc sống yên bình lúc tuổi già.

Cũng có trường hợp NCT buộc phải nhờ cậy đến chính quyền địa phương để giải quyết tình trạng đất đai cho mình. Tuy nhiên, cho đến thời điểm điều tra, vẫn không có động thái giải quyết từ chính quyền địa phương: *“Tôi đã làm 3 lần đơn nhưng không được. Gửi lên thôn rồi thôn chuyển lên xã, nhưng họ không giải quyết. Tôi bảo là đất này tôi sử dụng từ năm 58 [1958] nhưng tôi đã nhường cho con. Vì tôi già rồi nên tôi nhường cho con đứng tên và tôi ở với nó. Nhưng giờ nó không cho tôi ở và tôi không ở chung với nó nữa thì nhờ xã giải quyết, trả lại sổ đỏ cho tôi. Xã bảo là sổ này 15 năm mới được đổi lại. Bây giờ chưa đổi được. Trên xã không có quyền. Không có quyền thì chịu rồi”* (Nam, 75 tuổi, nạn nhân BLGĐ, Yên Bái).

Sự can thiệp của cộng đồng

Trong số các trường hợp NCT bị con cái ngược đãi nghiêm trọng, chỉ có vài trường hợp bị góp ý, phê bình tại cộng đồng; bị phạt hành chính; hay bị phạt cảnh cáo và giáo dục tại địa phương. Nhìn chung, các biện pháp xử lý đối với các trường hợp con cái ngược đãi cha mẹ già chưa được thực hiện nhiều.

2.2. Ứng phó của người dân và cộng đồng đối với các hành vi bạo lực, ngược đãi cha mẹ già ở địa phương theo ghi nhận của NCT

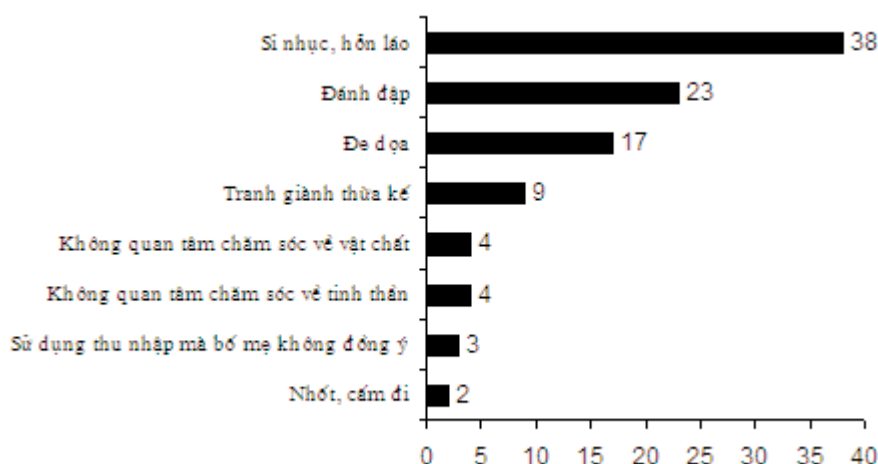
Những phân tích dưới đây về các vụ việc bạo lực đối với NCT ở cộng đồng do những NCT trong nghiên cứu này chứng kiến sẽ giúp cho người đọc nhìn nhận toàn diện hơn về BLGĐ đối với NCT ở địa bàn nghiên cứu và cách giải quyết của NCT bị bạo lực cũng như cộng đồng.

Hành vi bạo lực, ngược đãi cha mẹ già ở địa phương

Đánh giá về mức độ tăng – giảm của các hành vi bạo lực, ngược đãi với NCT, 58,7% trong tổng số 242 NCT cho rằng các hành vi ngược đãi đối với NCT ở địa phương trong 5 năm gần đây có xu hướng giảm đi; 13,2% cho rằng mức độ như cũ và 19,8% cho biết có sự tăng lên.

Chỉ có 100 trong tổng số 242 người được hỏi cho biết họ từng chứng kiến các vụ BLGĐ với NCT khác ở địa phương. Các hành vi bạo lực bởi

Biểu đồ 1. Tỷ lệ NCT đánh giá có xảy ra các hành vi bạo lực, ngược đãi với cha mẹ già ở địa phương (%)



con cháu đối với NCT được phản ánh nhiều nhất là sỉ nhục, hỗn láo với cha mẹ (38%); 23% trường hợp con cái đánh đập cha mẹ già; 17% đe dọa bố mẹ; gần 10% cha mẹ già phải chịu cảnh con cái tranh giành thừa kế. Một số ý kiến cho biết ở địa phương đã có trường hợp con cái tự ý sử dụng thu nhập/tiết kiệm mà không nhận được sự đồng ý của NCT hay nhốt NCT trong nhà, tuy nhiên, mức độ không nhiều (Biểu đồ 1). Bên cạnh đó, một số NCT không nhận được sự quan tâm, chăm sóc về vật chất và tinh thần từ con cháu (4%). Đối với NCT, sự bỏ mặc của con cái, sự cô đơn của tuổi già có thể gây những tổn hại về tâm lý, những tổn thương về tinh thần không gì bù đắp được.

Sự can thiệp của các tổ chức, đoàn thể đối với các trường hợp bạo lực với cha mẹ là NCT ở cộng đồng

Trong số 100 ý kiến ghi nhận có xảy ra bạo lực đối với NCT ở cộng đồng, có 76 ý kiến nêu về sự can thiệp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân. Theo đánh giá của người dân, tổ trưởng tổ dân phố là thành viên tham gia nhiều nhất trong việc giải quyết các vụ việc con cái ngược đãi cha mẹ cao tuổi ở địa phương (76,3%). Bên cạnh đó, các đoàn thể xã hội ở địa phương cũng được ghi nhận là các thành viên tích cực tham gia giải quyết các vụ việc bạo lực đối với NCT: 48,7% vụ có sự tham gia của Hội Phụ nữ; 42,1% có sự tham gia của hội NCT; 36,8% có sự tham gia của công an/dân quân và 34,2% có sự tham gia của Mặt trận tổ quốc.

**Bảng 3. Các cá nhân/ tổ chức tham gia can thiệp, hỗ trợ giải quyết
BLGD tại địa phương theo đánh giá của NCT (%)**

Các cá nhân/ tổ chức có sự tham gia can thiệp, hỗ trợ giải quyết BLGD	Số lượng	Tỷ lệ	Các cá nhân/ tổ chức có sự tham gia can thiệp, hỗ trợ giải quyết BLGD	Số lượng	Tỷ lệ
Trưởng thôn/ tổ trưởng TDP	58	76,3	Bạn bè	20	26,3
Hàng xóm	49	64,5	Ủy ban nhân dân	19	25,0
Thành viên tổ hòa giải	47	61,8	Người có uy tín trong cộng đồng	17	22,4
Thành viên gia đình	44	57,9	Hội Nông dân	17	22,4
Hội Phụ nữ	37	48,7	Đoàn Thanh niên	11	14,5
Hội NCT	32	42,1	Cán bộ tư pháp	9	11,8
Công an, dân quân	28	36,8	Thành viên Hội đồng nhân dân	8	10,5
Mặt trận tổ quốc	26	34,2	Cán bộ văn hóa xã hội	6	7,9
Hội Cựu chiến binh	21	27,6	Cán bộ y tế	4	5,3
Cấp ủy, chi bộ	21	27,6	Nhà trường	3	3,9
Người có uy tín trong họ	20	26,3	Chức sắc tôn giáo	3	3,9

Các biện pháp xử lý BLGD của các tổ chức, cá nhân ở địa phương

Các biện pháp xử lý của các tổ chức, cá nhân đối với 76 vụ bạo lực, ngược đãi cha mẹ già tại cộng đồng được ghi nhận chủ yếu là can ngăn và hòa giải tại chỗ (73/76 vụ việc, tương đương 96,1%); báo với người có trách nhiệm xử lý 44,7%; kiểm điểm người gây bạo lực 43,4%; giúp nạn nhân tạm lánh 36,8%; xử lý hành chính với người gây bạo lực 17,1%. Theo quan sát của NCT, các biện pháp này đều được đánh giá có hiệu quả, góp phần làm giảm thiểu các hành vi bạo lực, ngược đãi cha mẹ già tại cộng đồng. Tuy nhiên, xử lý hành chính và kiểm điểm người gây bạo lực là các biện pháp được cho rằng còn mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả so với các biện pháp khác trong việc xử lý BLGD tại địa phương.

Biện pháp giúp nạn nhân tạm lánh được hỗ trợ nhiều cho các trường hợp NCT bị con cái đánh đập và sỉ nhục. Theo ghi nhận của người dân, hành vi con cái đánh đập cha mẹ già cũng là hành vi có sự can thiệp nhiều nhất của các cá nhân và tổ chức tại địa phương. Sự không quan tâm chăm sóc về vật chất và tinh thần của con cái với cha mẹ già là hành vi ít được phát hiện hơn nên người dân cũng không phản ánh được các biện pháp can thiệp, xử lý kịp thời. Không nhiều các vụ việc tranh giành thừa kế được ghi nhận ở cộng đồng (8 vụ) nhưng các hình thức can thiệp của các tổ chức, cá nhân khá tích cực.

Bảng 4. Các hình thức xử lý bạo lực theo các hành vi của con cháu đối với NCT (số vụ)

Các hành vi bạo lực	Can ngăn hòa giải tại chỗ	Giúp nạn nhân tạm lánh	Báo với người có trách nhiệm xử lý	Kiểm điểm người gây bạo lực	Xử lý hành chính	Tổng số vụ
Sỉ nhục, hỗn láo với bố mẹ	30	13	12	10	5	31
Đe dọa bố mẹ	15	4	5	7	3	15
Đánh đập bố mẹ	16	8	11	9	4	16
Sử dụng thu nhập mà bố mẹ không đồng ý	2	1	1	1	0	2
Không quan tâm chăm sóc bố mẹ về vật chất	1	0	0	0	0	1
Không quan tâm chăm sóc bố mẹ về tinh thần	2	0	1	1	0	3
Tranh giành thừa kế	7	2	4	5	1	8

Bàn luận

Cho đến nay, BLGD là một trong những vấn đề cần có sự can thiệp, giải quyết không chỉ ở trong phạm vi gia đình, dòng họ mà còn cần có sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể cũng như các cá nhân tại cộng đồng. Chỉ khi BLGD không còn là chuyện riêng sau “mỗi cánh cửa” thì các vấn đề ngược đãi, bạo lực mới có khả năng được giải quyết. Chính quyền các cấp, đặc biệt là công an, thực sự có vai trò quan trọng trong việc xử lý đối với người gây bạo lực và giải quyết tình trạng BLGD. Theo quan điểm của người dân, công an và dân quân là tổ chức có trách nhiệm quan trọng trong việc bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân và xử lý người gây bạo lực. Trong các biện pháp hỗ trợ được cho là có hiệu quả trong công tác PCBLGD, can ngăn và hòa giải tại chỗ là biện pháp đầu tiên mà cộng đồng thường thực hiện đối với các vụ BLGD. Nếu tình trạng BLGD không giảm nhẹ, người dân sẽ báo với người có trách nhiệm tiếp tục xử lý như công an, dân quân, chính quyền địa phương, tổ trưởng tổ dân phố.

Bạo lực giữa con cháu đối với NCT cũng được ghi nhận. Con cái sỉ nhục, hỗn láo là hành vi ngược đãi mà cha mẹ già thường gặp phải nhất. NCT thường bị bạo lực ngược đãi do con trai và con dâu hơn là con gái và con rể. Điều đáng lưu tâm là trong khi cộng đồng đánh giá cao về vai trò của các tổ chức, cá nhân trong việc can thiệp và giải quyết các vấn đề bạo

lực đối với NCT thì NCT bị bạo lực lại cho rằng họ rất ít tìm đến sự giúp đỡ của các tổ chức này.

Những ghi nhận của NCT cho thấy có các cách thức ứng phó khác nhau để giải quyết các vụ việc bạo lực với NCT. Sự tham gia của cộng đồng và các đoàn thể xã hội được đánh giá là tích cực và hiệu quả trong việc giải quyết các vụ việc bạo lực, ngược đãi NCT mà họ chứng kiến ở cộng đồng. Trong khi đó, đối với 28 trường hợp NCT bị bạo lực, họ thường tìm đến sự trợ giúp của những người con khác trong gia đình hoặc anh chị em ruột hơn là tìm đến sự trợ giúp của các tổ chức, đoàn thể xã hội. NCT cũng có xu hướng tìm đến các cá nhân khác ngoài cộng đồng như trưởng thôn/ tổ trưởng tổ dân phố; người có uy tín trong cộng đồng; người có uy tín trong dòng họ. Phản ứng hướng nội hay “không làm lớn chuyện” khi gặp bạo lực, ngược đãi bởi con cháu là do NCT muốn giấu về tình trạng bạo lực của bản thân và phần nào là do sự giúp đỡ của các tổ chức, đoàn thể chưa thực sự như mong đợi.

Đây là một trong những nghiên cứu ban đầu về ứng phó của NCT trong các trường hợp bị BLGD nên chỉ có 28 NCT nói về tình trạng bạo lực của bản thân. Trong bài viết này, cũng chỉ có 01 trường hợp cụ thể là nạn nhân bạo lực là người cao tuổi được phân tích. Những ghi nhận, đánh giá ban đầu hy vọng giúp cho chúng ta nhìn nhận rõ hơn về phản ứng, cách xử lý và đánh giá của NCT trong giải quyết các vụ việc bạo lực mà bản thân họ là nạn nhân hay các vụ việc xảy ra ở địa phương. ■

Tài liệu trích dẫn

- Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Tổng cục Thống kê, Viện Gia đình và Giới, Quỹ Nhi đồng Liên hiệp quốc. 2008. *Kết quả điều tra gia đình Việt Nam năm 2006*. Hà Nội.
- Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch. 2012. *Tổng hợp báo cáo địa phương năm 2012*.
- Tổng cục Thống kê. 2010. *Kết quả từ nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình với phụ nữ ở Việt Nam*. Hà Nội.
- Trần Thị Hồng. 2013. *Nghiên cứu bạo lực đối với người cao tuổi Việt Nam trong gia đình - Một số vấn đề đặt ra* (Đề tài cấp cơ sở năm 2013).
- UNFPA. 2012. *Phòng, chống và ứng phó đối với bạo lực gia đình ở Việt Nam- Bài học từ mô hình can thiệp tại tỉnh Phú Thọ và Bến Tre*.
- Viện Gia đình và Giới. 2008. *Diễn biến của bạo lực gia đình những phát hiện từ một cuộc nghiên cứu định tính*. Nxb. Khoa học Xã hội. Hà Nội.